TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2023/HN-ST
Ngày: 28-07-2023
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thúy Phượng;

2. Ông Nguyễn Duy Khoa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Ngày 22 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 07 năm 2023, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà Phan T T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp T, xã Tân B, huyện M, tỉnh Bến Tre. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Hoàng Nguyễn Duy L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp Hòa L, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, văn bản trình bày ý kiến ngày 16/05/2023 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phan T T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hoàng Nguyễn Duy L tự nguyện chung sống với nhau từ ngày 25/12/2018, đến ngày 06/08/2020 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Chợ Lách. Sau khi kết hôn thời gian đầu cũng hạnh phúc, nhưng đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, sống không hòa hợp. Hiện bà và ông L đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không thể nào hàn

gắn, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách giải quyết như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan T T yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Nguyễn Duy L. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

+ *Về con chung:* Có 01 con chung tên Hoàng Phan Ngọc Thiên T, sinh ngày 04/01/2021. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Nợ chung:* Không có.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 14/06/2023 bị đơn ông Hoàng Nguyễn Duy L trình bày:

- Tôi và vợ có 01 con chung tên Hoàng Phan Ngọc Thiên T, sinh ngày 04/01/2021. Tôi và vợ hiện tại không sống chung, vợ tôi xin ly hôn tôi không đồng ý, nếu Tòa án giải quyết ly hôn, tôi không muốn vợ tôi giành quyền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Tôi yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hoàng Nguyễn Duy L có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt**.** Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan T T và ông Hoàng Nguyễn Duy L tự nguyện chung sống với nhau từ ngày 25/12/2018, đến ngày 06/08/2020 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Chợ Lách và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo bà T, sau khi kết hôn thời gian đầu cũng hạnh phúc, nhưng đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, sống không hòa hợp. Hiện bà và ông L đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay**.** Nay bà T xác định tình

cảm vợ chồng không còn, không thể nào hàn gắn, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách giải quyết cho bà được ly hôn với ông L.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà T và ông L thực tế là có xảy ra và giữa hai đã có có thời gian sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Với khoảng thời gian trên cũng đủ cho ông, bà suy nghĩ lại tình cảm vợ chồng thế nhưng cả hai cũng không tìm cho mình một biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, bà T vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với ông L. Điều đó cho thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông L là đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ly hôn là biện pháp tốt nhất nhằm đem lại tự do cho cả hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T đối với ông L là phù hợp theo quy định tại các Điều 51 và 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống, bà T và ông L có 01 con chung tên Hoàng Phan Ngọc Thiên T, sinh ngày 04/01/2021. Sau khi ly hôn, bà T có yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con chung. Xét thấy, yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung của bà T là chính đáng, hiện cháu Thiên T là nữ và dưới 36 tháng tuổi nên việc giao cháu Thiên T cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên được xem xét chấp nhận. Ghi nhận bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông L khai không có nên không xét đến.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà T phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phan T T đối với ông Hoàng Nguyễn Duy L. Cụ thể tuyên:

Bà Phan T T được ly hôn với ông Hoàng Nguyễn Duy L. Ghi nhận bà Phan T T không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2/. Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Phan T T được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng Phan Ngọc Thiên T, sinh ngày 04/01/2021. Ghi nhận bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Nguyễn Duy L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp ông L lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông L.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của bà T, ông L hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3/- Về tài sản chung: Bà T và ông L khai không có nên không xét đến.

4/- Về nợ chung: Bà T và ông L khai không có nên không xét đến.

5/. Về án phí: Bà Phan T T phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số T tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu T tạm ứng án phí số 0001582 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà T đã nộp đủ án phí.

6/. Quyền kháng cáo: Bà Phan T T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Hoàng Nguyễn Duy L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Chợ Lách;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;*
- *Cơ quan đăng ký kết hôn;*
- *Lưu HSVA+VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Lê Chí Hậu